

Bản án số: 264/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26/6/2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thị Kim Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông Đoàn Văn Minh
- Ông Vương Đình Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Hoàng Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023, về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Thanh H, sinh 1991.**

Bị đơn: **Anh Lê Tuấn D, sinh năm 1986.**

Cùng địa chỉ: Số 12, ngõ 149 đường Q, TDP số 2, phường Đ, quận N, Hà Nội.

Chị Huyền và anh Dũng đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2023 và trong quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn là chị Vũ Thị Thanh H trình bày:

Chị H trình bày: Chị và anh Lê Tuấn D có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2017 tại UBND phường T, quận L, thành phố H trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó là phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, về tính cách, về cách nuôi dạy con, vợ chồng chị không có

tiếng nói chung, hơn nữa anh D thường xuyên uống rượu về khuya, đi chơi qua đêm không về nhà, ngoài ra anh D còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Chị đã nhiều lần khuyên bảo anh D nhưng anh D không thay đổi dẫn đến cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng chị đã ly thân được 03 năm nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh D, nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh D để chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Lê Tuấn P, sinh ngày 17/8/2017. Hiện cháu P đang ở với chị. Chị có nguyện vọng sau khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi cháu P. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị đang làm tại Phòng tài chính của Công ty TNHH Thương mại và Kỹ thuật TECTRA M&E Việt Nam, mức lương khoảng 16.464.000 đồng/tháng. Ngoài ra chị còn làm tại Phòng tài chính Công ty TNHH BK QUARTZ, mức lương là 5.000.000 đồng/tháng. Thu nhập hàng tháng của chị khoảng 21.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, côn sức, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Dũng không đến Tòa để giải quyết vì vậy Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh D và không tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật được.

Tại phiên tòa:

Chị H giữ nguyên quan điểm của mình đã đưa ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Cụ thể:

- Về tình cảm: chị xin ly hôn anh D
- Về con chung: Sau ly hôn nguyện vọng của chị xin được nuôi con chung là cháu Lê Tuấn P và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản, công sức, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết.

Anh D trình bày: Anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Nguyện vọng anh D xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật trong tất cả các quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa; Về phía các đương sự: chấp hành đúng nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại điều 70, 71 BLTTDS.

+ Quá trình sinh sống, trong thời kỳ hôn nhân xác định chị H và anh D phát sinh nhiều mâu thuẫn và hai bên đã ly thân. Nay chị H xin ly hôn anh D, tại phiên Tòa anh D đồng ý ly hôn với chị H nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Tuấn D.

Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là cháu Lê Tuấn P, sinh ngày 17/8/2017. Hiện cháu P đang ở với chị H. Chị H có cuộc sống và thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX giao cháu P cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên không đề cập.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh D và chị H đều không đề nghị giải quyết nên không đề cập

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Lê Tuấn D có HKTT và nơi ở tại: Số 12, ngõ 149 đường Q, TDP số 2, phường Đ, quận N, thành phố H nên Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành đầy đủ thủ tục tố tụng và tổng đạt các văn bản tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Thanh H:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Tuấn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/2/2017 tại UBND Phường T, quận L, thành phố Hà Nội - đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống

hôn nhân không hòa hợp. Nay chị xét thấy không thể chung sống được với anh Dũng nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để ổn định cuộc sống. Hội đồng xét xử xét thấy cả chị H và anh D đều không thực hiện các nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên Tòa hôm nay anh D đồng ý ly hôn với chị H nên ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Tuấn D là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Tuấn P, sinh ngày 17/8/2017. Hiện cháu P đang ở với chị H. Nay cả chị H và anh D đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu P.

Xét yêu cầu về việc nuôi con sau khi ly hôn của chị H và anh D, HĐXX xét thấy: cháu P đang ở ổn định với chị H, chị H cũng có đủ điều kiện về thời gian cũng như chỗ ở, thu nhập để trực tiếp nuôi dưỡng cháu P nên HĐXX xét thấy yêu cầu xin nuôi con của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D cho đến khi chị H có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

- *Về tài sản, công sức, công nợ chung*: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Vũ Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[4] *Về quyền kháng cáo*: Anh Lê Tuấn D và chị Vũ Thị Thanh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 33, Điều 55, Điều 57, Điều 80; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; khoản 1, Điều 39; Điều 227; khoản 4, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 219 của [Bộ luật dân sự](#).

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Tuấn D.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Tuấn P, sinh ngày 17/8/2017. Giao cháu P cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh D cho đến khi có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh D được quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

4. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét;

5. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0035100 ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

6. Quyền kháng cáo: Anh D, chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm,
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND P Thạch Bàn, quận Long Biên,
- Hà Nội (Số 14/2017);
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh